

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN DẠY TIẾNG ANH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TP BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Phạm Thị Hà
Trường tiểu học Phan Chu Trinh, Biên Hòa, Đồng Nai
Email: phamthiha.dn@hotmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, tiếng Anh là một môn học then chốt trong giáo dục Việt Nam. Tuy nhiên, tại các trường tiểu học ở Biên Hòa (Đồng Nai), chất lượng dạy học tiếng Anh vẫn còn gặp nhiều thách thức như trình độ giáo viên không đồng đều, việc ứng dụng công nghệ còn hạn chế và phương pháp giảng dạy lạc hậu. Nghiên cứu cho thấy 25% giáo viên có dưới ba năm kinh nghiệm và chỉ 48% thường xuyên sử dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy như Quizlet hoặc Google Classroom. So với TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa vẫn còn nhiều hạn chế. Nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết phải bồi dưỡng chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và chất lượng học tập của học sinh.

Từ khóa: Dạy tiếng Anh, trường tiểu học, trình độ giáo viên, ứng dụng công nghệ, Biên Hòa, phát triển chuyên môn, phương pháp giảng dạy, hội nhập quốc tế.

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF ENGLISH TEACHERS IN PRIMARY SCHOOLS IN BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE

Phạm Thị Hà
Phan Chu Trinh Primary School, Bien Hoa, Dong Nai
Email: phamthiha.dn@hotmail.com

Abstract: In the context of international integration, English is a key subject in Vietnamese education. However, in primary schools in Bien Hoa (Dong Nai), English teaching quality faces challenges such as uneven teacher qualifications, limited use of technology, and outdated teaching methods. The study found that 25% of teachers have under three years of experience, and only 48% regularly use support tools like Quizlet or Google Classroom. Compared to Ho Chi Minh City, Bien Hoa still lags behind. The research highlights the need for professional training, methodological innovation, and increased tech application to enhance teaching effectiveness and student outcomes.

Keywords: English teaching, primary schools, teacher qualifications, technology application, Bien Hoa, professional development, teaching methods, international integration.

Nhận bài: 20/02/2025

Phản biện: 23/03/2025

Duyệt đăng: 28/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, tiếng Anh giữ vai trò quan trọng trong giáo dục, là công cụ giúp học sinh tiếp cận tri thức toàn cầu và phát triển kỹ năng giao tiếp trong môi trường đa văn hóa. Nhận thức được điều đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đã đưa tiếng Anh trở thành môn học cốt lõi ngay từ bậc tiểu học. Tuy nhiên, tại TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai – một địa phương năng động về kinh tế – chất lượng đội ngũ giáo viên tiếng Anh tiểu học vẫn còn nhiều bất cập như trình độ không đồng đều, thiếu đổi mới phương pháp và ứng dụng công nghệ còn hạn chế.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan các nghiên cứu trước

Nhiều nghiên cứu trong nước và quốc tế đã khẳng định tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiếng Anh thông qua đào tạo chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy và cải thiện môi trường làm việc. Tại Đông Nam Á, giáo viên thường gặp khó khăn khi áp dụng phương pháp giảng dạy giao tiếp do hạn chế về

năng lực và thiếu tài nguyên giảng dạy (Abrar, 2016; Thái Thị Cẩm Trang, 2023). Báo cáo của UNESCO (2021) và các mô hình giáo dục tại Malaysia, Nhật Bản, Hàn Quốc cũng cho thấy việc đào tạo liên tục, hỗ trợ chính sách và ứng dụng công nghệ giúp cải thiện rõ rệt chất lượng giảng dạy.

Ở Việt Nam, tỷ lệ giáo viên tiểu học chưa đạt chuẩn còn cao, nhiều người gặp khó khăn trong việc đổi mới phương pháp và sử dụng công nghệ (Bộ GD&ĐT, 2022; Nguyễn Đình Như Hà, 2021). Do đó, việc nâng cao chất lượng giáo viên tiếng Anh tại Biên Hòa cần có chiến lược dài hạn, sự phối hợp đa bên và ứng dụng linh hoạt các mô hình hiệu quả từ quốc tế, phù hợp với thực tiễn giáo dục địa phương.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Đánh giá thực trạng

Về trình độ chuyên môn và bằng cấp: Theo số liệu thống kê năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai, toàn thành phố Biên Hòa có 275

giáo viên tiếng Anh đang giảng dạy tại các trường tiểu học công lập và tư thục. Trong số này, 82% có bằng cử nhân chuyên ngành sư phạm tiếng Anh, 15% có bằng cử nhân ngôn ngữ Anh nhưng chưa qua đào tạo sư phạm, và 3% là giáo viên dạy hợp đồng chưa đạt chuẩn trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung châu Âu (CEFR). So sánh với

nghiên cứu của Thái Thị Cẩm Trang (2023), tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn ở Biên Hòa cao hơn mức trung bình của các tỉnh Đông Nam Bộ (76%).

Về kinh nghiệm giảng dạy và phương pháp sư phạm: Bảng 1 dưới đây trình bày số liệu về kinh nghiệm giảng dạy của giáo viên tiếng Anh tại Biên Hòa:

Bảng 1: Kinh nghiệm giảng dạy của giáo viên

Kinh nghiệm giảng dạy	Số lượng giáo viên	Tỷ lệ (%)
Dưới 3 năm	68	24.70
3 - 5 năm	102	37.10
Trên 5 năm	105	38.20

Dữ liệu trên cho thấy gần 25% giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy dưới 3 năm, điều này có thể ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy do thiếu kinh nghiệm thực tiễn. Mặc dù 38.2% giáo viên có trên 5 năm kinh nghiệm, nhưng theo khảo sát của Sở GD&ĐT, chỉ khoảng 60% trong số giáo viên thường xuyên cập nhật phương pháp giảng dạy hiện đại như phương pháp giao tiếp (CLT) hoặc tích hợp công nghệ vào giảng dạy.

Về mức độ ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: Một trong những thách thức lớn đối với giáo viên tiếng Anh tại Biên Hòa là khả năng ứng dụng công nghệ trong lớp học. Theo khảo sát năm 2024 của Trường Đại học Đồng Nai, chỉ 48% giáo viên thường xuyên sử dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy như Quizlet, Kahoot hay Google Classroom (Đinh Hải Đăng, 2024). Nguyên nhân chính đến từ việc thiếu cơ sở vật chất phù hợp và sự hạn chế trong đào tạo về công nghệ giáo dục.

So sánh với TP. Hồ Chí Minh – một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về chất lượng giáo viên tiếng Anh, Biên Hòa còn nhiều hạn chế. Cụ thể, TP. Hồ Chí Minh có đến 92% giáo viên đạt trình độ C1 theo CEFR (Đinh Hải Đăng, 2024), trong khi tỷ lệ này ở Biên Hòa chỉ khoảng 65% (Nguyễn Thị Thu Hương & Dương Đức Minh, 2020). Hơn nữa, tỷ lệ giáo viên được đào tạo nâng cao mỗi năm ở TP. Hồ Chí Minh là 85%, trong khi con số này tại Biên Hòa chỉ đạt 53%.

2.2.2. Các giải pháp đề xuất

Thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên tiếng Anh tại các trường tiểu học ở Biên Hòa cho thấy một số tiến bộ trong trình độ chuyên môn nhưng vẫn tồn tại những thách thức về kinh nghiệm giảng dạy, phương pháp sư phạm và ứng dụng

công nghệ. Để nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh, cần có các giải pháp sau:

Đẩy mạnh các chương trình đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và phương pháp giảng dạy. Lý do đề xuất giải pháp này xuất phát từ thực tế rằng một tỷ lệ không nhỏ giáo viên chưa đạt trình độ ngoại ngữ tối thiểu hoặc chưa được tiếp cận với các phương pháp giảng dạy tiên tiến. Nội dung giải pháp bao gồm việc tổ chức các khóa đào tạo định kỳ do các chuyên gia trong và ngoài nước thực hiện, đồng thời tạo cơ hội cho giáo viên tham gia các khóa học nâng cao trình độ trực tuyến. Việc áp dụng giải pháp này có thể giúp nâng cao năng lực giảng dạy, từ đó cải thiện chất lượng học tập của học sinh.

Tăng cường hỗ trợ công nghệ trong giáo dục. Giáo viên tiếng Anh tại Biên Hòa vẫn chưa tận dụng hiệu quả các công nghệ giáo dục hiện đại. Do đó, giải pháp cần thiết là cung cấp tài liệu giảng dạy số, trang bị cơ sở vật chất như máy chiếu, bảng tương tác và tổ chức các lớp tập huấn về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Điều này sẽ giúp giáo viên có công cụ để tạo môi trường học tập sinh động hơn, từ đó cải thiện khả năng tiếp thu của học sinh.

Tạo cơ hội cho giáo viên tham gia các khóa đào tạo quốc tế. So với các địa phương như TP. Hồ Chí Minh, giáo viên tại Biên Hòa ít có cơ hội tiếp cận với các chương trình đào tạo quốc tế. Vì vậy, việc hợp tác với các tổ chức giáo dục nước ngoài để mở rộng cơ hội học tập và giao lưu sẽ giúp giáo viên cập nhật những phương pháp giảng dạy tiên tiến nhất. Giải pháp này được kỳ vọng sẽ giúp nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên, từ đó tạo ra một hệ thống giáo dục tiếng Anh

chất lượng hơn tại Biên Hòa.

III. KẾT LUẬN

Tiếng Anh đóng vai trò then chốt trong giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Tại TP. Biên Hòa, mặc dù nhu cầu nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh ở bậc tiểu học ngày càng cấp thiết, nhưng đội ngũ giáo viên vẫn còn nhiều hạn chế về chuyên môn, phương pháp và khả năng ứng dụng công nghệ. Bên cạnh

đó, điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ chưa tương xứng cũng ảnh hưởng đến động lực giảng dạy. Để cải thiện thực trạng này, cần có chiến lược đào tạo dài hạn, đầu tư cơ sở vật chất, hỗ trợ phát triển nghề nghiệp và tăng cường phối hợp giữa các bên liên quan. Những giải pháp đồng bộ sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo viên, từ đó cải thiện hiệu quả dạy học tiếng Anh và chuẩn bị cho học sinh nền tảng vững chắc để hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Abrar, M. (2016). Teaching English problems: An analysis of EFL primary school teachers in Kuala Tungkal. The 16th Indonesian Scholars International Convention,
- Chin, L. P. (2016). Primary school English reform in Japan: Policies, progress and challenges. *Current Issues in Language Planning*, 17(2), 215-225.
- Đinh Hải Đăng. (2024). Hoạt động đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Anh: Nghiên cứu tại một số trường trung học cơ sở huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. *Tạp chí Giáo dục*, 1(1), 258-263.
- Font, X., & Tribe, J. (2001). Promoting green tourism: The future of environmental awards. *International Journal of Tourism Research*, 3(1), 9-21.
- Kocaman, O., & Cansız, G. (2012). Teachers' beliefs about teaching English to elementary school children. *Procedia-Social and Behavioral Sciences*, 55, 799-808.
- Lê Lan Chi, Hamid, M. O., & Renshaw, P. (2016). English in the primary classroom in Vietnam: Students' lived experiences and their social and policy implications. *Current Issues in Language Planning*, 17(2), 191-214.
- Nam, N. T. (2011). Tiếng Anh chuyên ngành-một số vấn đề về nội dung giảng dạy. *Tạp chí Giáo dục*, 1(3), 1-12.
- Nguyễn Đình Như Hà. (2021). Áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc giảng dạy tiếng Anh. *Tạp chí Giáo dục*, 2(1), 1-10.
- Nguyễn Thị Hoa Mai. (2013). Primary English language education policy in Vietnam: Insights from implementation. In *Language planning in primary schools in Asia* (pp. 121-145). Routledge.
- Nguyễn Thị Mai Hoa. (2007). Teaching English in primary schools in Vietnam: An overview. *Current Issues in Language Planning*, 8(2), 162-173.
- Nguyễn Thị Ngọc Ánh. (2023). Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học An Giang. *Journal of educational equipment: Applied research*, 1(284), 1-15.
- Nguyễn Thị Thu Hương, & Dương Đức Minh. (2020). Yếu tố tác động đến chất lượng học tiếng Anh. *TNU Journal of Science and Technology*, 225(04), 21-26.
- Phan Thị Thu Nga, & Trần Võ Diễm Thúy. (2014). Tìm hiểu sự tự học môn phương pháp giảng dạy của sinh viên chuyên ngành giảng dạy tiếng Anh theo học chế tín chỉ. *Tạp chí Đại học Mở TP.HCM*, 9(1), 101-114.
- Thái Thị Cẩm Trang. (2023). Thái độ và kì vọng của sinh viên sư phạm tiếng Anh đối với ChatGPT: nghiên cứu tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. *Tạp chí Giáo dục*, 2(2), 51-56.
- Wang, L., & Kokotsaki, D. (2018). Primary school teachers' conceptions of creativity in teaching English as a foreign language (EFL) in China. *Thinking skills and creativity*, 29, 115-130.
- Zein, M. S. (2017). Elementary English education in Indonesia: Policy developments, current practices, and future prospects: How has Indonesia coped with the demand for teaching English in schools? *English Today*, 33(1), 53-59.